

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Huỳnh Thị Ba, sinh ngày 15/02/1946, số định danh cá nhân 051146004169, cư trú tại thôn Long Bàn Bắc, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng đặc biệt là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.250.000 (Hệ số: 2.5) (Bằng chữ: Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Lê Mạnh, sinh ngày 02/8/1954, số định danh cá nhân 051054014323, cư trú tại thôn Kim Thành Thượng, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.250.000 (Hệ số: 2.5) (Bằng chữ: Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Lê Màu, sinh ngày 20/10/1961, số định danh cá nhân 051161005367, cư trú tại thôn Kim Thành, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.250.000 (Hệ số: 2.5) (Bằng chữ: Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Lê Văn Luỹ, sinh ngày 20/10/1950, số định danh cá nhân 051050001100, cư trú tại thôn Tình Phú Bắc, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá - Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Lê Thị Như, sinh ngày 01/4/1965, số định danh cá nhân 051165008872, cư trú tại thôn Long Bàn Nam, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá - Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Bùi Thị Kim Nga, sinh ngày 09/11/1967, số định danh cá nhân 051167013121, cư trú tại thôn Long Bàn Nam, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 750.000 (Hệ số: 1.5) (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Tiêu Luật Khoa, sinh ngày 12/7/1993, số định danh cá nhân 051093009332, cư trú tại thôn Long Bàn Nam, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng từ 16 đến 60 tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 750.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Huỳnh Mãi, sinh ngày 01/01/1956, số định danh cá nhân 051056004155, cư trú tại thôn Long Bàn Bắc, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá - Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Trần Tương, sinh ngày 17/10/1962, số định danh cá nhân 051062010568, cư trú tại thôn Long Bàn Bắc, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá - Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Võ Cự, sinh ngày 12/3/1962, số định danh cá nhân 051062004620, cư trú tại thôn Đồng Vinh, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá - Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Nguyễn Thị Giỏi, sinh ngày 02/3/1950, số định danh cá nhân 051150009468, cư trú tại thôn Đồng Vinh, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Lê Trung Kiệt, sinh ngày 04/4/1996, số định danh cá nhân 051096012732, cư trú tại thôn Kim Thành Thượng, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng từ 16 đến 60 tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 750.000 (Hệ số: 1.5) (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Hồ Ba, sinh ngày 07/4/1964, số định danh cá nhân 051064011284, cư trú tại thôn Kim Thành Thượng, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Hồ Thị Nhung, sinh ngày 01/01/1962, số định danh cá nhân 051162008472, cư trú tại thôn Kim Thành Thượng, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Võ Văn Cứ, sinh ngày 24/01/1961, số định danh cá nhân 051061010274, cư trú tại thôn Phước Lâm, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá - Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Nguyễn Đăng Thọ, sinh ngày 01/01/1950, số định danh cá nhân 051050005827, cư trú tại thôn Đông Trúc Lâm, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Trần Văn Đình, sinh ngày 17/10/1978, số định danh cá nhân 051078014651, cư trú tại thôn Đông Trúc Lâm, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người từ 16 đến 60 tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 750. 000 (Hệ số: 1.5) (Bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Nguyễn Minh Tâm, sinh ngày 28/7/2017, số định danh cá nhân 051217003591, cư trú tại thôn An Phước, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là trẻ em dưới 16 tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội tại Tờ trình số 118/TTr-VHXXH ngày 24 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho Ông (Bà) Đặng Thị Thu Trang, sinh ngày 03/03/1950, số định danh cá nhân 051150008477, cư trú tại thôn An Phước, tỉnh Quảng Ngãi, thuộc đối tượng Người khuyết tật nặng là người cao tuổi.

Mức trợ cấp xã hội là: đồng/tháng 1.000.000 (Hệ số: 2.0) (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn).

Thời gian hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng tính từ tháng Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định này.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp Người khuyết tật nặng là người cao tuổi hàng tháng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng Văn hoá
- Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ông (Bà) có
tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

